

Số: **38/2020/QĐST-DS**

Yên Thành, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **101/2020/TLST-DS** ngày 10 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Lê Đình T - sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm 2, xã Hùng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An;

- **Bị đơn:** anh Nguyễn Khắc H – sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: xóm 16, xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Khắc H phải có nghĩa vụ trả nợ cho anh Lê Đình T số tiền là **100.000.000** (một trăm triệu) đồng. Không yêu cầu tiền lãi.

2.Về án phí: Buộc anh Nguyễn Khắc H phải chịu án phí là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Hoàn trả lại cho anh Lê Đình T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 (năm triệu) đồng theo biên lai thu tiền số 0002731 ngày 10/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Yên Thành
- Chi cục THADS H. Yên Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.
- VKSND, TAND tỉnh Nghệ An

THẨM PHÁN

Lê Thị Nhung